

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động giai đoạn 2017 - 2020 của Ủy ban Quốc gia về Người khuyết tật Việt Nam

Thực hiện Quyết định số 08/QĐ-UBQGNKT ngày 28/9/2017 của Ủy ban Quốc gia về Người khuyết tật Việt Nam (gọi tắt là UBQGNKT) ban hành Kế hoạch hoạt động của UBQGNKT giai đoạn 2017-2020, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật, các kế hoạch, chương trình, đề án về người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

- Tích cực phát huy trách nhiệm của từng Sở, ngành, địa phương, tăng cường sự tham gia của các tổ chức của người khuyết tật, vì người khuyết tật trong các hoạt động trợ giúp người khuyết tật theo phương châm “*thực chất - trách nhiệm - phát triển*”.

- Nâng cao trách nhiệm, vai trò của cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh điều phối có hiệu quả các nhiệm vụ về thực thi Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm lộ trình và phân công trách nhiệm thực hiện Kế hoạch phù hợp với các mục tiêu và nội dung đã được xác định trong các kế hoạch, chương trình, đề án về người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch chủ động, kịp thời, đồng bộ; các cơ quan, đơn vị, tổ chức được phân công có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai đúng tiến độ, bảo đảm hiệu quả.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cá nhân, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan, kịp thời giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU TỪ NAY ĐẾN NĂM 2020

1. Nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về Người khuyết tật:

a) Thường xuyên rà soát, phát hiện những vướng mắc, bất cập về cơ chế, chính sách, kịp thời đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn

bản quy phạm pháp luật có liên quan theo hướng tích hợp, đơn giản hệ thống văn bản, tạo sự minh bạch, thuận lợi trong tiếp cận thông tin pháp luật về người khuyết tật.

Trong hai năm 2018 - 2019, tập trung xử lý những trường hợp người khuyết tật chưa được cấp giấy xác nhận khuyết tật; dạy nghề cho người khuyết tật; đẩy mạnh thực hiện cơ chế, chính sách về hỗ trợ đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật theo quy định của Luật người khuyết tật.

b) Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách đặc thù về lao động - việc làm đối với người khuyết tật theo quy định tại Bộ luật lao động, Luật việc làm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, trên cơ sở đó đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

c) Đẩy mạnh lồng ghép vấn đề người khuyết tật trong các chính sách phát triển kinh tế - xã hội theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương. Nghiên cứu thống nhất nội dung, tiêu chí rà soát về người khuyết tật theo nhóm khuyết tật giữa các Sở, ban, ngành và địa phương hoặc theo hướng dẫn của Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật Việt Nam.

d) Báo cáo phân tích kết quả rà soát người khuyết tật hàng năm; lồng ghép việc thu thập dữ liệu về người khuyết tật thông qua Tổng điều tra dân số và nhà ở quốc gia năm 2019.

e) Đôn đốc các Sở, ngành, địa phương thực hiện chế độ báo cáo về công tác người khuyết tật theo Quyết định số 03/QĐ-UBQGKKT ngày 17/3/2017 của UBQGKKT.

g) Hàng năm thành lập Đoàn công tác liên ngành kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Luật người khuyết tật và các mục tiêu về người khuyết tật tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

h) Bảo đảm kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đối với người khuyết tật và các chương trình, đề án về người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

i) Tham gia tập huấn về phương pháp, quy trình lập kế hoạch và dự toán ngân sách công tác người khuyết tật hàng năm do UBQGKKT tổ chức.

k) Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả 10 năm thi hành Luật người khuyết tật, kết quả thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch và các chương trình đề án khác liên quan về trợ giúp người khuyết tật vào cuối năm 2020¹.

¹ - Kế hoạch số 1961/KH-UBND ngày 29/10/2012 của UBND tỉnh Kon Tum triển khai thực hiện Đề án trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2012 - 2020;

- Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 10/01/2013 của UBND tỉnh Kon Tum thực hiện Đề án trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2013 - 2020;

- Kế hoạch số 2441/KH-UBND ngày 29/10/2013 của UBND tỉnh Kon Tum triển khai thực hiện Đề án chăm sóc trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân của chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2014 - 2020;

2. Công tác thông tin, tuyên truyền

a) Xây dựng chuyên mục về người khuyết tật trên các phương tiện thông tin đại chúng để tuyên truyền, cập nhật thông tin, hình ảnh về người khuyết tật.

b) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

c) Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về người khuyết tật; biên soạn, phát hành bằng hình thức phù hợp các tài liệu truyền thông chiến lược nhằm giảm định kiến, kỳ thị đối với người khuyết tật, trọng tâm là tuyên truyền Kế hoạch số 2023/KH-UBND ngày 30/8/2016 về triển khai Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Kon Tum, nâng cao nhận thức cho người sử dụng lao động về vấn đề khuyết tật; hướng dẫn truyền thông về người khuyết tật; hòa nhập cộng đồng của người khuyết tật; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nhân dịp Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày người khuyết tật thế giới (03/12).

d) Tổ chức các hoạt động nhân Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) hàng năm như: thực hiện phẫu thuật, phục hồi chức năng miễn phí, hỗ trợ tìm việc làm, các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho người khuyết tật,..., nhằm nâng cao nhận thức xã hội về công tác người khuyết tật, kết nối trách nhiệm và tăng cường đối thoại giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân và các đối tác phát triển; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích về trợ giúp người khuyết tật.

e) Hàng năm báo cáo về hoạt động trợ giúp người khuyết tật cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBQGNNKT.

3. Nâng cao năng lực, kiện toàn tổ chức, đổi mới hoạt động trợ giúp người khuyết tật

a) Xúc tiến thành lập Ban công tác người khuyết tật cấp tỉnh.

b) Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng thiết thực nhằm nâng cao năng lực, cập nhật thông tin hữu ích cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật các cấp.

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm trên cơ sở đề xuất của từng đơn vị, địa phương về trợ giúp người khuyết tật.

4. Tăng cường hợp tác quốc tế và đẩy mạnh công tác xã hội hóa

a) Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế, thu hút các chương trình, dự án, sáng kiến của các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ nước ngoài vào hoạt động trợ giúp người khuyết tật và hỗ trợ kỹ thuật cho hoạt động trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường vận động xã hội hóa nhằm vận động các nguồn lực đầu tư vào các loại hình cơ sở chính hình, phục hồi chức năng, cơ sở chăm sóc người khuyết tật, tạo việc làm và cơ sở cung cấp dịch vụ khác trợ giúp người khuyết tật theo quy định của Trung ương.

c) Rà soát cơ chế, chính sách để hỗ trợ thúc đẩy hoạt động của các tổ chức của người khuyết tật, tổ chức vì người khuyết tật; tăng cường hoạt động tham vấn và phát huy vai trò, sự tham gia của người khuyết tật trong xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến người khuyết tật.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

(Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào Kế hoạch này, các Sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công tại mục III Kế hoạch này, chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Định kỳ hàng năm (trước ngày 15/12) và đột xuất (nếu có) tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBQGCKT Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội (b/c);
- UBQGCKT Việt Nam (b/c);
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Đ/c Trần Thị Nga - PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đ/c PVP phụ trách KGVX;
- Lưu: VT, KGVX2.

na

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



na
Trần Thị Nga

PHỤ LỤC

Phân công nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động giai đoạn 2017 - 2020 của Ủy ban Quốc gia về Người khuyết tật Việt Nam trên địa bàn tỉnh Kon Tum

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 476/KH-UBND ngày 27/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	Nhiệm vụ	Kết quả	Thời hạn thực hiện	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
I. Thúc đẩy hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về NKT					
1	Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung những vướng mắc, bất cập của hệ thống văn bản QPPL về NKT	Có văn bản đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách đối với NKT	Hàng năm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	- Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan; - UBND các huyện, thành phố.
2	Đánh giá kết quả thực hiện các chính sách đặc thù về lao động - việc làm đối với người khuyết tật trong Bộ luật lao động, Luật việc làm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn tại địa phương	- Báo cáo kết quả thực hiện; - Đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về NKT phù hợp với thực tiễn tại địa phương	Hàng năm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành liên quan; các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp liên quan;
3	Đẩy mạnh lồng ghép vấn đề NKT trong các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, gắn với các mục tiêu phát triển bền vững	Quyết định, Kế hoạch của UBND tỉnh	Hàng năm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành liên quan; các tổ chức của người khuyết tật;

STT	Nhiệm vụ	Kết quả	Thời hạn thực hiện	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
4	Báo cáo phân tích kết quả rà soát người khuyết tật hàng năm; Lồng ghép việc thu thập dữ liệu về người khuyết tật thông qua Tổng điều tra dân số và nhà ở quốc gia năm 2019	- Báo cáo phân tích số liệu về NKT hàng năm - Các nội dung về NKT trong Biểu mẫu Tổng điều tra dân số và nhà ở 2019	2018- 2019	- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Cục Thống kê tỉnh.	Các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố.
5	Theo dõi, đánh giá, mở rộng nghiệp vụ quản lý trường hợp với người khuyết tật	Sơ kết 5 năm thực hiện Thông tư số 01/2015/TT-BLĐTBXH ngày 06/01/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
6	Thực hiện chế độ báo cáo về công tác người khuyết tật theo Quyết định số 03/QĐ-UBQG NKT ngày 17/3/2017	Báo cáo định kỳ của các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố có đủ thông tin về tiến độ và kết quả thực hiện các mục tiêu về NKT	Định kỳ 6 tháng và hàng năm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố
7	Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Luật người khuyết tật và các mục tiêu về người khuyết	Thành lập Đoàn công tác liên ngành	Hàng năm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả	Thời hạn thực hiện	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
	tật tại các Sở, ngành, địa phương				
8	Bảo đảm kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đối với NKT và các chương trình, đề án về NKT	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ngành đề xuất kinh phí gắn với lập kế hoạch công tác; - Phân bổ đủ kinh phí, đúng kế hoạch; - Sử dụng kinh phí đúng mục đích 	Hàng năm	Sở Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Lao động - TB&XH; - Các Sở, ngành liên quan.
9	Tham gia tập huấn về phương pháp, quy trình lập kế hoạch và dự toán ngân sách công tác NKT	Tham gia các hội nghị tập huấn do Trung ương tổ chức	2018-2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Tài chính.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả	Thời hạn thực hiện	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
10	Tổng kết, đánh giá 10 năm thi hành Luật NKT, các chương trình, đề án về người khuyết tật có mục tiêu đến năm 2020 ²	- Báo cáo tổng kết thi hành Luật; - Báo cáo kết quả thực hiện các chương trình, đề án;	2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	- Các Sở, ngành, tổ chức tham gia Đề án 1019, Đề án 1215, Đề án 1956, Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội; - Hội Bảo trợ NKT&TMC tỉnh.
II	Công tác thông tin, tuyên truyền				
01	Xây dựng và cập nhật chuyên mục người khuyết tật trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành và các huyện, thành phố	Quản trị, cập nhật, nâng cao chất lượng thông tin	2018	Các Sở, ngành liên quan; các địa phương	Sở Thông tin truyền thông
02	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch của Sở Tư pháp về thực hiện Đề án.	Hàng năm	Sở Tư pháp	- Các Sở, ngành liên quan; - Các tổ chức của NKT.
03	Biên soạn, phát hành một số ấn phẩm truyền thông chiến lược	- Tài liệu tuyên truyền về Công ước CRPD;	2018 - 2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin - Truyền thông

² Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2012 - 2020; Kế hoạch thực hiện Đề án trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2013 - 2020; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án chăm sóc trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân của chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2014 - 2020; Kế hoạch triển khai Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

STT	Nhiệm vụ	Kết quả	Thời hạn thực hiện	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
	về NKT và chính sách, pháp luật trong nước và quốc tế về quyền của NKT truyền thông về người khuyết tật;...	- Tài liệu truyền thông cho người sử dụng lao động; - Tài liệu hướng dẫn truyền thông về NKT; - Tài liệu hướng dẫn hòa nhập cộng đồng của NKT.			
04	Nghiên cứu tổ chức các hoạt động nhân Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) hàng năm	Ngày hội “Tự tin nói lên ước mơ”; Ngày hội việc làm dành cho NKT...	2018 - 2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	- Các Sở, ngành, đơn vị liên quan; - Các nhà tài trợ.
05	Báo cáo về hoạt động trợ giúp người khuyết tật	Báo cáo	Hàng năm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	- Các Sở, ngành, đơn vị liên quan.
06	Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nhân dịp Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày Người khuyết tật thế giới (03/12)	Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức kỷ niệm 40 năm Ngày NKT Việt Nam	Hàng năm và năm 2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	- Các Sở, ngành, đơn vị liên quan.
III. Nâng cao năng lực, kiện toàn tổ chức, đổi mới hoạt động trợ giúp người khuyết tật					
01	Xúc tiến thành lập Ban công tác người khuyết tật cấp tỉnh	Quyết định thành lập Ban công tác người khuyết tật	2018	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	- Các Sở, ngành, đơn vị liên quan; - Hội Bảo trợ NKT&TMC.
02	Nâng cao năng lực, cập nhật	- Hội nghị tập huấn;	Hàng năm	Sở Lao động - Thương	- Các Sở, ngành liên

STT	Nhiệm vụ	Kết quả	Thời hạn thực hiện	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
	thông tin hữu ích cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật các cấp	- Hội thảo; - Tài liệu bồi dưỡng chuyên đề; - Nghiên cứu thực tế.		binh và Xã hội	quan; - Các địa phương.
03	Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm trên cơ sở đề xuất của từng đơn vị, địa phương về trợ giúp người khuyết tật	Kế hoạch công tác của các sở, ngành, địa phương	Hàng năm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	- Các Sở, ngành liên quan; - Hội Bảo trợ NKT&TMC; - Các địa phương.
IV. Hợp tác quốc tế					
01	Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế, thu hút các chương trình, dự án, sáng kiến của các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ nước ngoài vào hoạt động trợ giúp người khuyết tật và hỗ trợ kỹ thuật cho hoạt động trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh			Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Sở LĐ-TB&XH; - Các Sở, ngành liên quan; - Các tổ chức quốc tế.
V. Đẩy mạnh xã hội hóa, phát huy vai trò và sự tham gia của NKT trong xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật về NKT					
1	Thu hút nguồn lực xã hội hóa, đầu tư cơ sở chính hình, phục hồi chức năng, cơ sở chăm sóc người khuyết tật, tạo việc làm	Vận động	Thường xuyên hàng năm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả	Thời hạn thực hiện	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
	và cơ sở cung cấp dịch vụ khác trợ giúp người khuyết tật theo quy định của Trung ương				
2	<ul style="list-style-type: none"> - rà soát cơ chế, chính sách để hỗ trợ thúc đẩy hoạt động của các tổ chức của người khuyết tật, tổ chức vì người khuyết tật; - Tăng cường hoạt động tham vấn và phát huy vai trò, sự tham gia của người khuyết tật trong xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến người khuyết tật 	<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung chính sách phù hợp; - Tổ chức các hoạt động tham vấn NKT phù hợp 	Thường xuyên hàng năm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Các sở, ngành liên quan; Các tổ chức hội của NKT;